

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QL
TỈNH NA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS- ST
Ngày: 22 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QL, TỈNH NA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hùng và bà Phan Thị Đóa.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh NA.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL, tỉnh NA tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL, tỉnh NA xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022 TLST-HS, ngày 27 tháng 01 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Th** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 10/12/1995; nơi sinh: Tại huyện QL, tỉnh NA; nơi cư trú: Thôn H, xã QT, huyện QL, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông: Lê Trung T, sinh năm 1963 và bà: Trần Thị V, sinh năm 1969; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 29/6/2020, Th bị Tòa án nhân dân huyện QL xử phạt 15 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/3/2021; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 09/11/2010, Th bị UBND huyện QL, tỉnh NA đưa vào Trường giáo dưỡng;

- Ngày 14/01/2016, Th bị Công an phường QP, thị xã H, tỉnh NA xử phạt hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 18/01/2016;

- Ngày 26/5/2016, Th bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh NA xử phạt 06 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 15/8/2016;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh NA từ ngày

10/12/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tân X, sinh năm 1981; “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Thôn TA, xã AH, huyện QL, tỉnh NA.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị V, sinh năm 1993; “có mặt”;

Nơi cư trú: Xóm 1, xã SH, huyện QL, tỉnh NA.

2. Anh Phạm Hữu T1, sinh năm 1977; “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Xóm 1, xã QB, huyện QL, tỉnh NA.

- *Người chứng kiến:* Anh Mai Văn H, sinh năm 1996 “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Thôn TT, xã AH, huyện QL, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 06/12/2021, Lê Văn Th điều khiển xe máy điện BKS: 37MD1- 936.73 của chị Lê Thị V (là chị gái của Th) trú tại xóm 1, xã SH, huyện QL, tỉnh NA, đi từ nhà đến các xã lân cận nhằm mục đích xem nhà ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi Th đến nhà anh Nguyễn Tân X, sinh năm 1981, ở thôn TA, xã AH, huyện QL, tỉnh NA thì thấy cổng không khóa, trong nhà không có ai; Th mở cổng vào nhà tìm tài sản để trộm cắp. Th đi vào phòng ngủ thấy vợ chồng anh X đang nằm ngủ, trên tủ gỗ có chiếc điện thoại của anh X thì Th lấy trộm rồi ra về. Khi về nhà, Th thử mở khóa màn hình chiếc điện thoại anh X bằng các hình vẽ khác nhau, khi Th mở mật khẩu bằng chữ “Z” thì mở được màn hình. Th xóa mật khẩu màn hình để khi bán không ai nghi ngờ điện thoại do Th trộm cắp mà có. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th đem chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại của anh Phạm Hữu T1, sinh năm 1977, ở xóm 1, xã QB huyện QL và nói với anh T1 là điện thoại của mình và muốn bán với giá 1.200.000 đồng thì anh T1 đồng ý mua. Th tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Đến ngày 10/12/2021, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là sai trái nên Th đã đến Công an huyện QL, tỉnh NA đầu thú. Đồng thời anh Phạm Hữu T1 sau khi biết chiếc điện thoại mua của Th là tài sản do phạm tội mà có nên đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 630/KLĐGTS ngày 14/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện QL kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10, màu xám, số seri 31913/61QX09301; MEI 1:863742050317828/00 mà Th trộm cắp của anh X có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng) và 01 chiếc ốp lưng điện thoại màu vàng nhạt, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.000đ (mười nghìn đồng).

* Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10, màu xám đã qua sử dụng; ngày 25/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện QL đã trả lại cho chủ Sở hữu anh Nguyễn Tân X.

- 01 chiếc xe máy điện màu đen mang BKS: 37MD1-936.73 đã qua sử dụng; đã trả lại cho chủ sở hữu chị Lê Thị V.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, gắn 02 thẻ sim số 0867853808 và 033342166, số Imei 1: 354890389476959, đã qua sử dụng và 01 chiếc mũ lưỡi trai, nhãn hiệu GUCI; hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh NA.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Tân X đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hữu T1 đã nhận của gia đình Lê Văn Th 1.200.000 đồng, nay không có yêu cầu gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị V đã nhận lại xe máy điện, nay không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-QL, ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QL truy tố bị cáo Lê Văn Th, về tội: "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù. Không phạt tiền bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Nguyễn Tân X đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, miễn xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hữu T1 đã nhận của gia đình Lê Văn Th 1.200.000 đồng, nay không có yêu cầu gì, miễn xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị V đã nhận lại xe máy điện, nay không có yêu cầu gì, miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, gắn 02 thẻ sim số 0867853808 và 033342166, số Imei 1: 354890389476959 và 01 chiếc mũ lưỡi trai, nhãn hiệu GUCI vì không liên quan đến đến tội phạm.

Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Lê Văn Th rất ăn năn hối cải và hành xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Quỳnh

Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Th khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/12/2021, Lê Văn Th đã lén lút vào nhà anh Nguyễn Tân X, trú tại thôn Tân X, xã AH, huyện QL, tỉnh NA trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10, màu xám của anh Nguyễn Tân X, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 2.810.000đ (hai triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ; phù hợp với thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản người bị hại khai báo bị mất; sự phù hợp, thống nhất của các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lê Văn Th đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý; khi thực hiện tội phạm, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS; đúng như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là: Tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4]. Về T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo đầu thú; bố đẻ bị cáo có công với Cách mạng, được Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng tặng thưởng nhiều Bằng khen, quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

HDXX nhận thấy: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, do muốn có tiền ăn chơi nhưng lười lao động mà bị cáo cố T1 chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu; tái phạm; đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng không chịu tu sửa, rèn luyện để làm người lương thiện. Vì vậy, cần lên một mức án phù hợp mới đủ thời gian giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, vì khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hợp T1, hợp lý.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Nguyễn Tân X đã nhận lại tài sản, nay không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hữu T1 đã nhận của gia đình Lê Văn Th 1.200.000 đồng, nay không có yêu cầu gì, miễn xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị V đã nhận lại xe máy điện, nay không có yêu cầu gì, miễn xét.

[7]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã giao trả cho chủ sở hữu anh Nguyễn Tân X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10, màu xám và trả lại cho chủ sở hữu chị Lê Thị V 01 chiếc xe máy điện màu đen mang BKS: 37MD1-963.73 đã qua sử dụng là đúng.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, gắn 02 thẻ sim số 0867853808 và 033342166, số Imei 1: 354890389476959 và 01 chiếc mũ lưỡi trai, nhãn hiệu GUCI vì không liên quan đến tội phạm.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Th 09 (chín) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Lê Văn Th 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, gắn 02 thẻ sim số 0867.853.808 và 033.342.188, số Imei 1: 354890389476959 và 01 chiếc mũ lưỡi trai, nhãn hiệu GUCI; (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 27/01/2021 giữa Công an huyện QL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh NA).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND H. QL;
- CQĐT Công an H. QL;
- Cơ quan THAHSCA H. QL;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND tỉnh NA;
- Chi cục THADS H. QL;
- TAND tỉnh NA;
- Sở Tư pháp tỉnh NA;
- UBND xã QT (để biết);
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

